

SỐ 1435

THẬP TỤNG LUẬT

QUYỂN 1

TỤNG THỨ NHẤT

I. BỐN PHÁP BA-LA-DI:

1. Giới Dâm:

Phật ở nước Tỳ-da-ly, cách thành không xa có một tụ lạc, trong tụ lạc này có con của một trưởng giả tên là Tu-đề-na-ca-lan-đà tử giàu có nhiều tiền tài, đủ thứ thành tựu, tự quy y Tam bảo làm đệ tử Phật. Sau đó nhằm lìa thế gian, cạo bỏ râu tóc mặc pháp phục làm Tỳ kheo, rời bỏ tụ lạc đến nước Kiều-tát-la ở một chỗ an cư. Lúc đó thế gian mất mùa đói kém khát thực khó được, đối với nhân dân vợ con trong nhà còn thiếu ăn, làm sao có thể cho những người khát thực. Tu-đề-na suy nghĩ: “Lúc này ở thế gian mất mùa đói kém, khát thực khó được nhưng thân quyến của ta giàu có, đúng là lúc ta nên khuyên họ bố thí làm phước”, nghĩ rồi qua ba tháng hạ an cư, tự tứ và may y xong Tu-đề-na đắp y mang bát trở về Tỳ-da-ly, đi trải qua nhiều nước mới về đến quê mình. Sáng hôm sau, Tu-đề-na đắp y mang bát vào trong thôn khát thực, đến nhà bà con khuyên họ cúng dường đầy đủ thức ăn uống cho các Tỳ kheo; còn mình thì hành hạnh đầu đà, thọ pháp khát thực, theo thứ lớp khát thực đến trước nhà của mình nói rằng: “Trước kia tôi hứa sẽ trở về, nay tôi đã trở về”, nói rồi vội vã bỏ đi. Lúc đó một tỳ nữ trông thấy nhận ra Tu-đề-na liền chạy đi báo cho mẹ của Tu-đề-na: “Hồi nãy Tu-đề-na có về đến nhà nhưng lại vội vã bỏ đi”, bà mẹ suy nghĩ: “Tu-

đề-na vừa về đến nhà lại đi ngay, có lẽ là ưu sầu muốn xả giới hoàn tục, không thích tu phạm hạnh nữa. Ta nên đến khuyên nó trở về nhà hưởng thọ ngũ dục, tu bố thí làm phước”. Nghĩ rồi bà mẹ liền đi đến chỗ Tu-đề-na khuyên rằng: “Nếu con ưu sầu không thích tu phạm hạnh, muốn xả giới thì con nên trở về nhà hưởng thọ ngũ dục, tu bố thí làm phước”, Tu-đề-na nói: “Con không có ưu sầu, không muốn xả giới, không nhàm chán phạm hạnh cũng không muốn bỏ pháp Sa-môn, tâm ưa thích phạm hạnh”, bà mẹ suy nghĩ: “Ta dù có khuyên cũng không lay chuyển được tâm nó, phải bảo vợ của nó mới được”. Nghĩ rồi bà mẹ liền đến chỗ vợ của Tu-đề-na nói: “Khi nào trong người con sạch sẽ thì đến nói cho mẹ biết”, nàng dâu nhớ lời mẹ chồng, đợi đến khi trong người sạch sẽ liền đến nói với mẹ chồng: “Mẹ muốn con làm gì?” Bà mẹ nói: “Những y phục và trang sức mà trước kia Tu-đề-na ưa thích, con nay nên đem ra mặc hết, nàng dâu nghe lời trở về phòng mặc y phục và trang sức mà trước kia Tu-đề-na ưa thích. Bà mẹ dẫn nàng dâu đến chỗ Tu-đề-na nói rằng: “Nếu con ưu sầu không thích tu phạm hạnh, muốn xả giới hoàn tục thì con hãy trở về nhà tu bố thí làm phước, Phật pháp khó thành, xuất gia cần khổ”, Tu-đề-na nói: “Con không ưu sầu, tâm con không động chuyển, con ưa thích tu phạm hạnh, không ưa thích ngũ dục”, bà mẹ nói: “Lành thay Tu-đề-na, tuy con ưa thích tu phạm hạnh không muốn xả giới, nhưng nay vợ con đúng lúc đến, con nên để lại hạt giống nối dòng. Nếu gia đình ta không có người nối dòng thì tài sản đã có sẽ bị quan tịch thu”. Lúc đó Thế tôn chưa chế giới này, tâm Tu-đề-na cũng động nên bằng lòng, bà mẹ liền tránh đi, Tu-đề-na liền dẫn vợ đến chỗ khuất cùng hành dâm, như vậy đến hai, Ba-lần. Sau đó người vợ mang thai, đủ ngày tháng sanh ra đứa con phước đức, đặt tên là Tục chủng, đến tuổi trưởng thành tin ưa Phật pháp, xuất gia học đạo tinh tấn siêng tu, được lậu tận chứng quả A-la-hán.

Tu-đề-na sau khi cùng vợ hành dâm rồi tâm sanh nghi hối, ưu sầu biến sắc không có oai đức, im lặng cúi đầu, buồn bã không vui, không thích nói năng. Lúc đó có các Tỳ kheo quen biết đến thăm, ngồi một bên hỏi Tu-đề-na: “Trước đây thầy có oai đức, nhan sắc an hòa thích tu phạm hạnh, nay vì sao ưu sầu biến sắc buồn bã không vui. Thầy có thân bệnh hay là lỡ làm việc xấu gì rồi?” Tu-đề-na nói: “Thân tôi không bệnh, chỉ là đã lỡ làm việc xấu nên tâm ưu sầu”. Các Tỳ kheo từ từ gạn hỏi, Tu-đề-na liền đem việc trên kể lại, các Tỳ kheo nghe rồi đủ lời quở trách Tu-đề-na: “Thì ra thầy ưu sầu vì đã làm việc xấu như thế, việc mà thầy đã làm không phải pháp Sa-môn, không phải đạo tùy

thuận, đã làm hạnh bất tịnh là việc mà người xuất gia không nên làm. Thầy không biết Thế Tôn đã dùng đủ cách quở trách dục, dục tưởng, dục giác, dục nhiệt và dùng đủ lời khen ngợi đoạn dục, xả dục tưởng, diệt dục nhiệt. Phật thường thuyết pháp dạy người ly dục, đối với dục thầy còn không nên sanh tâm, hướng chi là làm nghiệp xấu căn bản bất tịnh, khởi kiết phược dục nhuế si”, các Tỳ kheo đủ lời quở trách rồi đem việc này bạch Phật, Phật do việc này tập họp Tỳ kheo tăng, thường pháp của chư Phật là đúng thời mới hỏi, không đúng thời thì không hỏi; có lợi mới hỏi, không lợi thì không hỏi để dứt trừ nghi hoặc. Lúc đó Phật dùng chánh niệm an huệ hỏi Tu-đề-na: “Thầy thật đã làm việc này phải không?” Đáp: “Con thật đã làm, Thế tôn”, Phật dùng đủ lời quở trách Tu-đề-na: “Việc mà thầy đã làm không phải pháp Sa-môn, không phải đạo tùy thuận, đã làm hạnh bất tịnh là việc mà người xuất gia không nên làm. Thầy là người ngu si, thầy không biết Ta đã dùng đủ cách quở trách dục, dục tưởng, dục giác, dục nhiệt và dùng đủ lời khen ngợi đoạn dục, xả dục tưởng, diệt dục nhiệt. Ta thường thuyết pháp dạy người ly dục, đối với dục thầy còn không nên sanh tâm, hướng chi là làm nghiệp xấu căn bản bất tịnh, khởi kiết phược dục nhuế si”. Quở trách rồi Phật bảo các Tỳ kheo: “Người ngu si này đã mở cửa hữu lậu, tà đem thân phần để vào miệng rắn độc chứ không đem thân này xúc chạm thân người nữ. Do mười lợi nên ta kết giới cho các Tỳ kheo:

- Một là nhiếp thủ Tăng,
- Hai là khéo nhiếp phục,
- Ba là khiến Tăng được an lạc trụ,
- Bốn là chiết phục người có tâm cống cao,
- Năm là khiến người tâm quý được an lạc,
- Sáu là khiến người không tin được tịnh tín,
- Bảy là khiến người đã tin được tăng trưởng,
- Tám là ngăn phiền não lậu hoặc đời này,
- Chín là đoạn nghiệp ác đời sau,
- Mười là khiến phạm hạnh trụ lâu.

Từ nay giới này nên nói như sau: Nếu Tỳ kheo đã đồng vào pháp học của-Tỳ kheo, không xả giới mà hành pháp dâm, Tỳ kheo này phạm Ba-la-di không được ở chung.”

Phật ở nước Xá-vệ, có một Tỳ kheo tên là Bạt-kỳ-tử không xả giới, giới suy kém, không nói ra mà về nhà hành pháp dâm, sau đó muốn xuất gia lại, tự nghĩ: “Ta nên đến hỏi các Tỳ kheo trước, nếu được xuất gia thọ giới trở lại thì ta sẽ xuất gia làm Tỳ kheo, nếu không được

thì thôi”, nghĩ rồi đến hỏi các Tỳ kheo, các Tỳ kheo đem việc này bạch Phật, Phật nói: “Nếu có người không xả giới, giới suy kém không xả mà trở về nhà làm việc dâm thì không được xuất gia lại. Từ nay giới này nên nói lại như sau:

Nếu Tỳ kheo đã đồng vào pháp học của-Tỳ kheo, không xả giới, giới suy kém, không nói ra mà về nhà làm việc dâm thì Tỳ kheo này phạm Ba-la-di không được ở chung.”

Phật ở nước Xá-vệ, lúc đó có một Tỳ kheo ở nước Kiền-tát-la sống một mình trong rừng, có một con khỉ cái thường đến chỗ Tỳ kheo, Tỳ kheo đều cho thức ăn dụ nó, tâm khỉ yếu mềm nên cùng Tỳ kheo hành dâm. Sau đó có các Tỳ kheo thân hữu đến thăm ngồi một bên, con khỉ cái chạy đến nhìn mặt các Tỳ kheo rồi đứng trước mặt Tỳ kheo mà nó thương, nhìn chăm chăm vào mặt của vị ấy muốn cùng hành dâm, Tỳ kheo này hổ thẹn không nhìn con khỉ, con khỉ tức giận cào cấu tai mũi của-Tỳ kheo này khiến cho thầy trụ rồi bỏ đi. Các Tỳ kheo thân hữu gạn hỏi, Tỳ kheo này liền kể lại sự việc trên, các Tỳ kheo dùng đủ lời quở trách rằng: “Việc mà thầy đã làm không phải pháp Sa-môn, không phải đạo tùy thuận, đã làm hạnh bất tịnh là việc mà người xuất gia không nên làm. Thầy không biết Thế tôn đã dùng đủ cách quở trách dục, dục tưởng, dục giác, dục nhiệt và dùng đủ lời khen ngợi đoạn dục, xả dục tưởng, diệt dục nhiệt. Phật thường thuyết pháp dạy người ly dục, đối với dục thầy còn không nên sanh tâm, hướng chi là làm nghiệp xấu căn bản bất tịnh, khởi kiết phược dục nhuế si”, quở trách rồi trở về đem việc này bạch Phật, Phật do việc này tập họp Tỳ kheo tăng hỏi rõ sự thật, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Trước kia ta đã kết giới này, nay phải tùy kết giới này lại như sau: Nếu Tỳ kheo đồng vào pháp học của-Tỳ kheo, không xả giới, giới suy kém, không xuất giới mà làm pháp dâm cho đến với súc sanh, Tỳ kheo này phạm Ba-la-di không được ở chung.

Tỳ kheo có bốn:

1. Danh tự Tỳ kheo là Tỳ kheo chỉ có tên gọi.
2. Tự ngôn Tỳ kheo là Tỳ kheo được Bạch-tứ-yết-ma thọ giới cụ túc; hoặc là Tặc trụ Tỳ kheo cạo bỏ râu tóc, đắp mặc Ca sa tự nói ta là Tỳ kheo.
3. Khất cầu Tỳ kheo là Tỳ kheo đến nhà người khất thực, như khi Bà-la-môn đến người khác xin cũng nói ta là Tỳ kheo.
4. Phá phiền não Tỳ kheo là Tỳ kheo đối với các lậu hoặc kiết phược phiền não làm cho chúng sanh phải thọ thân sau, chịu quả báo

đau khổ là nhân duyên tương tục qua lại trong sanh tử... đều có thể thấy biết đoạn trừ, nhổ tận gốc rễ các lậu hoặc ấy, như chặt cây Đa-la rốt ráo không sanh trưởng được nữa.

Sao gọi là Tỳ kheo thọ cụ túc giới ? Nếu tăng hòa hợp tác pháp Bạch-tứ-yết-ma, người này tín thọ tùy hành, không trái nghịch, không phá giới.

Học có Ba là thiện học Giới, thiện học Tâm, thiện học Huệ. Lại có ba Học là thiện học Oai nghi, thiện học Tỳ-ni và thiện học Ba-la-đề-mộc-xoa.

Đồng vào pháp học của-Tỳ kheo là những điều giới mà Tỳ kheo trăm tuổi đã học, người mới thọ giới cũng học như vậy; những điều giới mà người mới thọ giới phải học, Tỳ kheo trăm tuổi cũng học như vậy. Trong đó một tâm, một giới, một thuyết, một Ba-la-đề-mộc-xoa; đồng tâm, đồng giới, đồng thuyết, đồng Ba-la-đề-mộc-xoa.

Không xả giới là nếu Tỳ kheo khi điên cuồng hay khi tâm loạn, tâm bình hoại mà nói xả giới thì không gọi là xả giới; hay nói với người điên cuồng, tâm loạn, tâm bình hoại; hoặc một mình xả giới; hoặc một mình tưởng không phải một mình, không phải một mình tưởng là một mình; hoặc người ở trong nước nói với người ở biên địa không hiểu nhau; hoặc người ở biên địa nói với người ở trong nước không hiểu nhau; hoặc nói với người câm, người điếc, người câm điếc, người không biết gì; hoặc nói với phi nhơn, người ngủ mê, người nhập định; hoặc cách vách hoặc mình đang sân hoặc nói với người đang sân; hoặc nói trong mộng hoặc nói lúc tâm mình không an định; hoặc nói với người tâm không an định... các trường hợp trên đều không gọi là xả giới.

Trường hợp xả giới không phải là giới suy kém: Nếu Tỳ kheo nói tôi bỏ Phật tức là xả giới; hoặc nói tôi bỏ Pháp, bỏ Tăng, bỏ Giới, bỏ Hòa thượng, A-xà-lê, bỏ đồng Hòa thượng, đồng A-xà-lê, bỏ Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, bỏ Thức-xoa-ma-na, bỏ Sa di, bỏ Sa-di-ni, bỏ Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di... đều gọi là Xả giới. Hoặc nói các vị nên biết, tôi là bạch y, là Sa di, không phải Tỳ kheo, không phải Sa-môn Thích tử... cho đến nói không làm bạn và cùng học chúng với các vị, đều gọi là Xả giới không gọi là Giới suy kém.

Trường hợp Giới suy kém không phải là Xả giới: Nếu Tỳ kheo ưu sầu không vui muốn bỏ giới, nhằm pháp Tỳ kheo muốn bỏ pháp phục của bậc thánh để mặc y phục của bạch y; cần pháp bạch y không cần pháp Tỳ kheo, cầu việc tại gia, lại nói: Tôi nhớ cha mẹ, anh chị em, họ sẽ dạy tôi nghề nghiệp sinh sống, sắp xếp cho tôi có chỗ ở tốt, xem tôi

là thiện tri thức. Nói lời như thế gọi là Giới suy kém không gọi là xả giới.

Trường hợp Giới suy kém cũng là Xả giới: Nếu Tỳ kheo buồn bã không vui muốn xả giới, nhằm chán pháp Tỳ kheo muốn bỏ pháp phục ... giống như đoạn văn trên cho đến câu xem tôi là thiện tri thức. Lại nói tôi bỏ Phật, Pháp, Tăng cho đến bỏ Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di. Đây gọi là Giới suy kém và cũng là Xả giới.

Hành pháp Dâm là làm việc phi phạm hạnh, phi phạm hạnh là hai thân giao hội.

Ba-la-di là rơi vào chỗ không như ý, là tội cực ác, cực nặng. Người phạm tội này rơi vào chỗ không như ý không gọi là Tỳ kheo, không phải là Sa-môn Thích tử vì đã mất pháp Tỳ kheo. Không được cùng ở chung là không được cùng Tỳ kheo tác pháp Đôn-bạch-yết-ma, Bạch-nhị-yết-ma, Bạch-tứ-yết-ma, Bồ tát, Tự tứ, không được vào trong số mười bốn người.

Phạm có bốn: Nam nữ, huỳnh môn và hai căn. Nữ là nữ thuộc loài người, nữ phi nhơn và súc sanh giống cái; NAM-là nam thuộc loài người, nam phi nhơn và súc sanh giống đực; huỳnh môn và hai căn cũng thuộc loài người, phi nhơn và súc sanh. Tỳ kheo cùng người nữ hành dâm vào ba chỗ: Đại tiểu tiện và miệng, đều phạm Ba-la-di; cùng nữ phi nhơn, súc sanh giống cái và hai căn cũng phạm Ba-la-di; cùng người nam hành dâm vào hai chỗ: Đại tiện và miệng cũng phạm Ba-la-di; cùng nam phi nhơn, súc sanh giống đực và huỳnh môn cũng Ba-la-di.

Phật ở nước Xá-vệ, có một Tỳ kheo khát thực tên là Nan-đề sáng sớm đắp y mang bát vào thành khát thực, thọ thực xong vắt Ni-sư-đàn lên vai trái rồi đi vào rừng An hoàn, ở dưới một gốc cây trái Ni-sư-đàn chánh thân đoan tọa. Lúc đó có thiên ma muốn phá Tam muội của Tỳ kheo này nên hóa làm người nữ đoan chánh đứng trước mặt Tỳ kheo. Tỳ kheo vừa xuất định, nhìn thấy người nữ liền sanh tâm đắm nhiễm, do thiên định của thế tục không thể kiên cố nên trong giây phút đó thối thất, muốn xúc chạm thân người nữ đó. Người nữ lùi dần ra xa, Tỳ kheo liền đứng dậy đi theo muốn nắm lấy người nữ. Lúc đó trong rừng có một con ngựa chết, người nữ đi đến chỗ xác con ngựa liền biến mất, Tỳ kheo do lửa dục hừng thạnh nên cùng xác con ngựa hành dâm. Hành dâm rồi lửa dục liền tắt, Tỳ kheo sanh tâm hối hận nghĩ rằng: “Ta đã thối đạo, chẳng phải là Tỳ kheo, chẳng phải là Thích tử, các Tỳ kheo ắt sẽ xa lánh ta, không ở chung với ta nữa, ta không nên đem thân bất tịnh mà mặc pháp y này”, nghĩ rồi liền cởi Ca sa xếp cất vào trong túi

vải, vác lên vai đi đến chỗ Phật. Lúc đó Phật đang thuyết pháp cho trăm ngàn vạn chúng vây quanh, từ xa trông thấy Nan-đề đi đến liền suy nghĩ: “Nếu ta không dùng lời dịu dàng han hỏi, thầy ấy sẽ vỡ tim và học máu ra”. Khi Nan-đề vừa đến, Phật liền hỏi: “Lành thay Nan-đề, thầy có muốn học lại pháp Tỳ kheo đã học hay không?”, Nan-đề nghe rồi liền sanh tâm hoan hỉ suy nghĩ: “Ta sẽ được cùng ở chung, các Tỳ kheo sẽ không đuổi ta”, nghĩ rồi liền đáp: “Thế tôn, con muốn học lại pháp học Tỳ kheo”. Phật liền bảo các Tỳ kheo: “Các thầy hãy tác pháp cho Nan-đề học lại pháp học Tỳ kheo, nếu có ai khác giống như Nan-đề cũng nên tác pháp cho học lại như sau: Tăng nên nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Nan-đề trích bày vai hữu quỳ gối chấp tay bạch rằng:

Đại-đức Tăng lắng nghe, tôi là Tỳ kheo Nan-đề không xả giới, giới không suy kém, không nói ra mà hành pháp dâm, tôi nay theo tăng xin học lại pháp học Tỳ kheo, xin thương xót. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng xướng rằng:

Đại-đức Tăng lắng nghe, Tỳ kheo Nan-đề không xả giới, giới không suy kém, không nói ra mà hành pháp dâm, nay theo Tăng xin học lại pháp học Tỳ kheo, Tăng thương xót cho Tỳ kheo Nan-đề học lại pháp học. Nếu Tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận cho Tỳ kheo Nan-đề học lại pháp học Tỳ kheo. Bạch như vậy.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho Tỳ kheo Nan-đề học lại pháp học Tỳ kheo xong, Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

Cho học hành pháp của Sa di là đối với tất cả giới mà Phật đã kết đều phải thọ hành lại hết, người này ngồi ở dưới các Tỳ kheo, nên trao thức ăn uống và thuốc thang cho các Tỳ kheo, tự theo Sa di và bạch y thọ thức ăn uống; không được cùng đại Tỳ kheo ở chung phòng quá hai đêm, cũng không được cùng Sa di và bạch y ở chung quá hai đêm; không được cùng Tỳ kheo thọ cụ túc giới làm hai pháp Bố tát và Tỳ tứ, vì cho học hành pháp của Sa di thì không được vào trong Túc số Tăng làm Yết ma Bố tát và Tỳ tứ, tất cả Yết ma đều không được làm.